TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **--------** **Số: 28/2024/QĐCNSTT-DS**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------** ***Hai Bà Trưng, ngày 03 tháng 4 năm 2024***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 352, Điều 353, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Danh mục mức án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 173/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2023, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY;

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải và biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, khoogn có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhân sự thỏa thuận của các đương sự:

+<u>N đơn</u>: Ngân hàng TMCP A (sau đây gọi là ABANK).

Trụ sở: Số A, phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Nhất N; Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu T; Chức vụ: quyền Tổng giám đốc. Theo giấy ủy quyền số 01/2021/GUQ-VB ngày 18/10/2021 của ông

Dương Nhất N ủy quyền thực hiện quyền và nghĩa vụ người đại diện theo pháp luật cho ông Nguyễn Hữu T.

Người đại diện ủy quyền lại: Ông Vũ Văn S, bà Hoàng Minh H

Theo văn bản ủy quyền số 91/2023/GUQ-PL&TT ngày 18/4/2023 của Ngân hàng TMCP A.

Địa chỉ liên hệ: Tầng 4, Tòa nhà V, phường H, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

+<u>Bị đơn</u>: 1- Chị Hoàng Thị O- sinh năm 1997
2- Anh Lê Đức Hải- sinh năm 1984

Cùng trú tại: Số 17, ngách 7, Trại Cá, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

+**<u>Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan</u>**:

1-Bà Mai Thúy Hà- sinh năm 1960

2-Cháu Lê Thanh H- sinh ngày 27/7/2019 (con chị O, anh Hải).

3-Cháu Lê Huyền M- sinh ngày 18/10/2021 (con chị O, anh Hải).

Cùng trú tại: Số A, phường T, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Cháu Lê Thanh H, Lê Huyền M do chị Hoàng Thị O, anh Lê Đức H là bố mẹ đẻ làm đại diện.

II- Nội dung các đ- ơng sự thoả thuận:

N đơn Ngân hàng TMCP A do ông Vũ Văn S làm đại diện ủy quyền; Bị đơn chị Hoàng Thị O, anh Lê Đức Hải; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Mai Thúy Hà thống nhất xác nhận nợ như sau: ***Tạm tính đến ngày 13/3/2024, ông Lê Đức Hải, bà Hoàng Thị O còn nợ ABANK tổng số tiền nợ gốc và lãi là : 269.645.585 đồng, trong đó: Nợ gốc: 182.999.952đồng; Lãi trong hạn: 65.711.871đồng; Lãi quá hạn : 15.149.189đồng. lãi phạt chậm trả : 5.784.573đồng*** của Hợp đồng hạn mức số PMD.CN.01161220 ngày 16//12/2020; Số tiền vay: 400.000.000đồng và Giấy nhận nợ số PMD.CN. 01161220/GNN (TKV : 000001234084) ngày 17/12/2020.

N đơn Ngân hàng TMCP A do ông Vũ Văn S làm đại diện, bị đơn chị Hoàng Thị O, anh Lê Đức Hải, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Mai Thúy Hà thống nhất lộ trình trả nợ làm 5 kỳ trả nợ cụ thể như sau :

-Kỳ 1 : Chậm nhất ngày 25/4/2024 chị Hoàng Thị O, anh Lê Đức Hải phải trả cho Vietbank 5.000.000đồng trả vào nợ gốc.

-Kỳ 2 : Chậm nhất ngày 25/5/2024 chị Hoàng Thị O, anh Lê Đức Hải phải trả cho Vietbank 5.000.000đồng trả vào nợ gốc.

-Kỳ 3 : Chậm nhất ngày 25/6/2024 chị Hoàng Thị O, anh Lê Đức Hải phải trả cho Vietbank 5.000.000đồng trả vào nợ gốc.

-Kỳ 4 : Chậm nhất ngày 25/7/2024 chị Hoàng Thị O, anh Lê Đức Hải phải trả cho Vietbank 5.000.000đồng trả vào nợ gốc.

-Kỳ 5 : Chậm nhất ngày 25/8/2024 chị Hoàng Thị O, anh Lê Đức Hải phải tất toán toàn bộ khoản vay cả gốc và lãi còn lại chưa thanh toán.

Kể từ ngày 14/3/2024 chị Hoàng Thị O, anh Lê Đức Hải còn phải tiếp tục chịu lãi suất theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký giữa hai bên cho đến ngày tất toán toàn bộ khoản vay. Trường hợp chị O, anh Hải vi phạm bất cứ kỳ thanh toán nào thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thu hồi, kê biên, phát mại tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 23 (cũ : 169 (1f)), tờ bản đồ số 49 (cũ 5H-II-33) tại số 17, Ngách 7, ngõ Trại Cá, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 598261, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 05.TĐ.2007/08.QĐUB.2007 do UBND quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội cấp ngày 18/01/2007 cho ông Lê Tự Hưng, bà Mai Thúy Hà, cập nhật thay đổi số CMND, đăng ký sang tên do nhận thừa kế và đính chính địa chỉ thửa đất cho bà Mai Thúy Hà tại văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội- chi nhánh quận Hai Bà Trưng ngày 19/11/2020. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: PNTH.HĐTC.01021220 ngày 03/12/2020, công chứng số 003763.2020/HĐTC, quyển số 04-TP/CC-SCC/HĐGD ngày 03/12/2020 tại Văn phòng công chứng Tuệ Tĩnh, thành phố Hà Nội. Đơn đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 04/12/2020 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội- chi nhánh Hai Bà Trưng. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bên vay vốn với Vietbank, trường hợp số tiền thu được từ xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết nợ thì bên vay vốn vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Vietbank.

III-Về án phí : Do các bên đương sự hòa giải thành với nhau nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn chị Hoàng Thị O, anh Lê Đức Hải tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 6.741.139đồng (Sáu triệu, bẩy trăm bốn mươi một nghìn, một trăm ba mươi chín đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP A được nhận lại 5.597.000đồng (Năm triệu, năm trăm chín mươi bẩy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0003181 ngày 20/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân TP HN
-VKS nhân dân quận HBT
-Chi cục THA quận HBT
-Các đương sự.
-Lưu hồ sơ

(đã ký)

Trần Xuân thắng